

Bản án số: 727/2020/HNGĐ-ST.

Ngày: 29-06-2020.

V/v tranh chấp nuôi con của nam
nữ chung sống với nhau như vợ
chồng mà không đăng ký kết hôn.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN BÌNH THẠNH – THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Vũ Thị Thúy Vân.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Lâm Thị Hoàng Oanh,
2. Ông Lê Hữu Luân.

- Thư ký phiên tòa: Bà Võ Hải An, là Thư ký Tòa án nhân dân quận Bình Thạnh, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Bình Thạnh, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Bà Trương Thị Hồng, Kiểm sát viên.

Trong các ngày 22 và 29 tháng 06 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Bình Thạnh, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai theo thủ tục thông thường vụ án thụ lý số 2336/2019/TLST-HNGĐ ngày 13 tháng 12 năm 2019 về việc "Tranh chấp nuôi con của nam nữ chung sống với nhau như vợ chồng mà không đăng ký kết hôn" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 97/2020/QĐXXST-HNGĐ ngày 21 tháng 05 năm 2020, giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Ông **G.J.D.E.**, sinh năm 1972,

Địa chỉ: City Garden, 59 Ngô Tất Tố, Phường 21, quận Bình Thạnh, Thành phố Hồ Chí Minh.

2. Bị đơn: Bà **T.T.K.D.**, sinh năm 1991,

Địa chỉ: City Garden, 59 Ngô Tất Tố, Phường 21, quận Bình Thạnh, Thành phố Hồ Chí Minh.

3. Người phiên dịch: Bà **H.T.B.D.**, sinh năm 1967,

Địa chỉ: AA Đường 2 Khu phố Phước Thiện, phường Long Bình, Quận 9, Thành phố Hồ Chí Minh.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

** Nguyên đơn ông G.J.D.E. trình bày, có bà H.T.B.D. là người phiên dịch với nội dung như sau:*

Nguyên đơn muốn được là người trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục trẻ L.A.T.E. một cách tốt nhất trong hiện tại và trong tương lai. Hiện tại, trẻ đang bị bệnh do sang chấn tâm lý có xác nhận của chuyên gia tâm lý của Learning Strategies, địa chỉ 70 đường Nguyễn Cư, phường Thảo Điền, Quận 2, Thành phố Hồ Chí Minh. Trước đây, trẻ không có các triệu chứng của căn bệnh này chỉ khi bé chứng kiến các hành vi bạo lực của mẹ trước mặt trẻ thì bệnh mới xuất hiện. Trong bức thư mà chuyên gia tâm lý đã gửi thì có nêu rõ bé cần phải tránh các hành động bạo lực và sự gây gổ giữa người cha và người mẹ.

Đối với việc chăm sóc trẻ L.A.T.E., nguyên đơn có người giúp việc, tài xế và bản thân có dành thời gian chăm sóc bé mỗi ngày bao gồm: trò chuyện, đọc sách, ăn tối và dỗ bé ngủ mỗi ngày. Nguyên đơn đã chăm sóc bé L.A.T.E. từ lúc mới sinh ra cho đến hiện nay, khi ông đi công tác nước ngoài ông cũng đảm bảo việc đưa bé theo. Trong quá trình chung sống trước đây thì bị đơn đã nhiều lần bỏ nhà đi nhiều ngày và ông là người trực tiếp chăm sóc trẻ L.A.T.E. trong thời gian đó.

Ông là Tổng giám đốc quản lý bảy quốc gia khác nhau nên ông có quyền quyết định đi hay không đi công tác vì công việc chủ yếu làm trên máy vi tính, mỗi lần đi công tác thì ông có đội ngũ nhân viên hỗ trợ bé. Trung bình mỗi tháng, ông đi công tác từ 1-2 lần, mỗi lần từ 2- 3 ngày

Vì vậy, để đảm bảo lợi ích tốt nhất cho trẻ, đề nghị Tòa án chấp nhận cho nguyên đơn được quyền trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục trẻ L.A.T.E. và tạo điều kiện cho mẹ bé được thăm viếng trẻ.

** Bị đơn bà T.T.K.D. trình bày:*

Tại Bản tự khai ngày 21/02/2020, bà T.T.K.D. thừa nhận có quen biết ông G.J.D.E. năm 2015 và yêu nhau một thời gian, và có bé L.A.T.E. vào cuối năm 2016. Trong thời gian yêu nhau vì ông G.J.D.E. đã có vợ và 03 con gái ở Singapore và chưa ly hôn nên không thể làm giấy kết hôn với bà. Trong thời gian chung sống, giữa bà và ông G.J.D.E. xảy ra nhiều mâu thuẫn không thể hàn gắn, nên bà quyết định ra đi và muốn bé L.A.T.E. được bình yên, không chứng kiến sự cãi vã của cha và mẹ. Bà đồng ý cho ông G.J.D.E. nuôi con với điều kiện: Thứ tư cho bà được đón bé đi học về từ 16 giờ 00 phút đến 19 giờ 00 phút; Từ 08 giờ 00 phút ngày thứ 7 đến 19 giờ 00 phút ngày chủ nhật, bé được ở với bà và chỉ hai mẹ con giành thời gian cho nhau, không có mặt của ông G.J.D.E. cũng như tài xế hay người giúp việc; Cho bà được phép đưa con về thăm gia đình bên ngoại ở Đà Lạt

và gián tiếp được quyền nuôi dưỡng, chăm sóc, dạy dỗ bé L.A.T.E.; Khi bé ốm đau xin vui lòng báo cho bà biết; Khi đưa bé ra nước ngoài phải được sự đồng ý từ bà; Bà muốn là người chăm sóc bé L.A.T.E. khi ông G.J.D.E. đi công tác nước ngoài.

Tại Biên bản hòa giải ngày 05/03/2020, bà T.T.K.D. thay đổi ý kiến: Bà không đồng ý với yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn. Bà muốn được trực tiếp nuôi con vì bà cũng muốn tạo điều kiện tốt nhất cho trẻ L.A.T.E.. Từ khi bé sinh ra cho đến khi bé được ba tuổi do một mình bà trực tiếp chăm sóc từ chuyện ăn uống, tắm rửa và sinh hoạt khác, người giúp việc chỉ phụ giúp một phần. Vì trẻ là con gái nên để mẹ trực tiếp chăm sóc là tốt nhất và thuận tiện nhất vì bà là người hiểu bé nhất và chăm sóc tốt nhất. Đối với công việc, nguyên đơn đi công tác nhiều nên việc mang trẻ theo hoặc để lại cho cô giúp việc chăm sóc là không tốt cho trẻ.

Tại Văn bản trình bày ý kiến đề ngày 17/5/2020 được gửi đến Tòa án qua đường dịch vụ bưu chính ngày 19/05/2020 và ngày 12/06/2020, bà T.T.K.D. đồng ý nhường quyền nuôi dưỡng bé L.A.T.E. cho ông G.J.D.E., do bà T.T.K.D. chuyển công tác nên không còn ở Thành phố Hồ Chí Minh, với điều kiện: Mỗi buổi chiều thứ tư hàng tuần vào lúc 17 giờ 00 phút, cho bà được gặp và nói chuyện với bé L.A.T.E. qua video call; Cho bé L.A.T.E. đón Tết nguyên đán - Tết cổ truyền Việt Nam tại quê ngoại hai tuần nếu bé L.A.T.E. không vướng bận các lịch học; Cho bé L.A.T.E. gặp bà hai tuần trong thời gian nghỉ hè; những lúc bé L.A.T.E. dành thời gian cho bà, yêu cầu không có mặt của ông G.J.D.E., mà chỉ là thời gian của hai mẹ cho dành cho nhau; mỗi khi đến thăm bé L.A.T.E., bà sẽ gửi mail trước cho ông G.J.D.E. từ một đến hai tuần để không ảnh hưởng đến quyền trực tiếp nuôi con của ông G.J.D.E., yêu cầu ông G.J.D.E. không gây khó dễ và tạo điều kiện cho bà được gần, gián tiếp dạy dỗ và yêu thương con.

** Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Bình Thạnh, Thành phố Hồ Chí Minh:*

Nguyên đơn ông G.J.D.E. khởi kiện bị đơn bà T.T.K.D., cư trú tại quận Bình Thạnh về tranh chấp nuôi con chung, đồng thời ông G.J.D.E. và bà T.T.K.D. sống chung với nhau như vợ chồng mà không đăng ký kết hôn nên Tòa án nhân dân quận Bình Thạnh thụ lý giải quyết đúng thẩm quyền. Từ khi thụ lý đến tại phiên tòa hôm nay, Thẩm phán, Hội thẩm nhân dân, Thư ký Tòa án đã thực hiện đúng quy định pháp luật. Các đương sự được nhận các văn bản tố tụng để thực hiện quyền và nghĩa vụ theo quy định của pháp luật tố tụng dân sự. Về nội dung, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét chấp nhận khởi kiện của nguyên đơn: Giao trẻ L.A.T.E., sinh ngày 18/09/2016 cho ông G.J.D.E. trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục; Bị đơn phải chịu án phí theo qui định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được xem xét tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Tòa án nhận định:

Tại phiên tòa, nguyên đơn ông G.J.D.E. giữ nguyên khởi kiện đối với bà T.T.K.D. yêu cầu được trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung tên L.A.T.E., sinh ngày 18/09/2016, không yêu cầu bà T.T.K.D. cấp dưỡng nuôi con.

[1] Về thẩm quyền giải quyết của Tòa án:

Theo sự thừa nhận của các đương sự, ông G.J.D.E. và bà T.T.K.D. có thời gian sống chung với nhau như vợ chồng từ năm 2015 nhưng không đăng ký kết hôn và có một con chung tên L.A.T.E., sinh ngày 18/09/2016, nên không tồn tại hôn nhân hợp pháp giữa ông G.J.D.E. và bà T.T.K.D., Tòa án giải quyết tranh chấp về việc nuôi con khi có yêu cầu khởi kiện. Xét nguyên đơn ông G.J.D.E. khởi kiện bà T.T.K.D., có địa chỉ tại Phường 21, quận Bình Thạnh, yêu cầu được trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng con chung là trẻ L.A.T.E.. Căn cứ khoản 7 Điều 28, điểm b khoản 1 Điều 35, khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự, xác định đây là tranh chấp về hôn nhân và gia đình thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân quận Bình Thạnh, Thành phố Hồ Chí Minh.

[2] Về sự vắng mặt của bị đơn bà T.T.K.D.:

Xét bị đơn bà T.T.K.D. có Đơn đề nghị xét xử vắng mặt đề ngày 17/5/2020 vì hiện bà T.T.K.D. chuyển nơi công tác, và bà T.T.K.D. có Văn bản trình bày ý kiến đề ngày 17/5/2020 nên căn cứ khoản 1 Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự, Tòa án vẫn tiến hành xét xử vụ án vắng mặt bị đơn bà T.T.K.D..

[3] Về yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và sự thừa nhận của các đương sự, bé L.A.T.E., sinh ngày 18/09/2016 là con chung của ông G.J.D.E. và bà T.T.K.D..

Theo trình bày của các đương sự trong quá trình giải quyết vụ án và sự thừa nhận của nguyên đơn tại phiên tòa, bé L.A.T.E. hiện đang sinh sống cùng ông G.J.D.E. tại địa chỉ City Garden, 59 Ngô Tất Tố, Phường 21, quận Bình Thạnh, Thành phố Hồ Chí Minh; trẻ L.A.T.E. đang theo học tại trường Aurora International Preschool of The Arts, địa chỉ 13 Trần Ngọc Điện, phường Thảo Điền, Quận 2, Thành phố Hồ Chí Minh.

Tại Văn bản trình bày ý kiến đề ngày 17/5/2020, bị đơn bà T.T.K.D. thừa nhận bà T.T.K.D. đã chuyển công tác, không còn sinh sống tại Thành phố Hồ Chí Minh nên đồng ý giao con chung tên L.A.T.E. cho ông G.J.D.E. trực tiếp nuôi con

với yêu cầu bà T.T.K.D. vẫn được đảm bảo quyền của người không trực tiếp nuôi con.

Xét trẻ L.A.T.E. sống và học hành tại Thành phố Hồ Chí Minh từ khi sinh ra cho đến nay và hiện được ông G.J.D.E. trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, đồng thời bà T.T.K.D. hiện không còn sinh sống tại Thành phố Hồ Chí Minh do chuyển công tác và bà T.T.K.D. đồng ý giao con chung tên L.A.T.E. cho ông G.J.D.E., Hội đồng xét xử nhận thấy việc trẻ L.A.T.E. tiếp tục sống cùng với ông G.J.D.E. tại Thành phố Hồ Chí Minh là có cơ sở để đảm bảo sự ổn định cuộc sống và phát triển bình thường của trẻ L.A.T.E..

Xét tại phiên tòa, nguyên đơn ông G.J.D.E. cũng đồng ý tạo điều kiện để bị đơn bà T.T.K.D. được thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung theo quy định của pháp luật là phù hợp với yêu cầu của bị đơn bà T.T.K.D. tại Văn bản trình bày ý kiến đề ngày 17/5/2020 liên quan đến việc đảm bảo quyền của người không trực tiếp nuôi con, Hội đồng xét xử nhận thấy: Quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung của bà T.T.K.D. được đảm bảo và không có cản trở của ông G.J.D.E. theo quy định tại Điều 82 Luật Hôn nhân và Gia đình. Do đó, đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Bình Thạnh là có căn cứ.

Từ những phân tích trên, việc giao trẻ L.A.T.E. cho ông G.J.D.E. trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục là có cơ sở chấp nhận. Bà T.T.K.D. có quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung mà không ai được cản trở; Trong trường hợp bà T.T.K.D. lạm dụng việc thực hiện quyền này để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục thì ông G.J.D.E. hoặc cá nhân, tổ chức được quy định tại Điều 86 Luật Hôn nhân và Gia đình có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con chưa thành niên của bà T.T.K.D..

Xét trong suốt quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa, nguyên đơn ông G.J.D.E. không yêu cầu bị đơn bà T.T.K.D. cấp dưỡng nuôi con chung là tự nguyện, phù hợp với quy định của pháp luật, nên Hội đồng xét xử ghi nhận sự tự nguyện này của nguyên đơn.

[4] Về án phí sơ thẩm:

Căn cứ khoản 1 Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự và khoản 1 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016, bị đơn bà T.T.K.D. phải chịu án phí sơ thẩm là 300.000 đồng (Ba trăm ngàn đồng).

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 7 Điều 28, khoản 1 Điều 35, Điều 39, Điều 63, Điều 147, Điều 227, Điều 266, Điều 271 và Điều 273 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 81, 82, 83 và Điều 84 Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ Luật Phí và lệ phí số 97/2015/QH13 ngày 25 tháng 11 năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông G.J.D.E..

Giao trẻ L.A.T.E., sinh ngày 18/09/2016, cho ông G.J.D.E. trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục.

Ghi nhận sự tự nguyện của ông G.J.D.E. không yêu cầu bà T.T.K.D. cấp dưỡng nuôi con chung.

Người không trực tiếp nuôi con có quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung mà không ai được cản trở. Trong trường hợp lạm dụng việc thực hiện quyền này để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục thì người trực tiếp trông nom, nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục con chung hoặc cá nhân, tổ chức được quy định tại Điều 86 Luật Hôn nhân và Gia đình có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con chưa thành niên của người không trực tiếp nuôi con.

Vì lợi ích của con, một hoặc các bên có quyền yêu cầu Tòa án thay đổi người trực tiếp nuôi con hoặc mức cấp dưỡng nuôi con.

2. Về án phí sơ thẩm:

Án phí sơ thẩm giải quyết tranh chấp về hôn nhân và gia đình là 300.000 đồng (Ba trăm ngàn đồng) bà T.T.K.D. phải chịu.

Hoàn cho ông G.J.D.E. số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 đồng theo Biên lai số 0017355 ngày 11 tháng 12 năm 2019 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Bình Thạnh.

3. Về quyền yêu cầu thi hành án:

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi

hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

4. Về quyền kháng cáo:

Các đương sự có quyền làm đơn kháng cáo trong thời hạn 15 (Mười lăm) ngày, kể từ ngày tuyên án. Đối với đương sự vắng mặt, thời hạn kháng cáo được tính từ ngày tổng đạt hợp lệ bản án.

Nơi nhận:

- TAND TPHCM;
- VKSND Q.Bình Thạnh;
- Chi cục THADS Q.Bình Thạnh;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký và đóng dấu)

Vũ Thị Thúy Vân